

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 337/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, giữa:

Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Hữu T – sinh năm 1993;

Địa chỉ: Ấp Mỹ Trung, xã MA, huyện CM, tỉnh AG.

Và bà Trần Thanh T – sinh năm 1991;

Địa chỉ: 8/23 Quốc lộ 1A, Tổ 45, Khu phố 3, phường APĐ, Quận 12, TP. HCM.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 4 năm 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu T và bà Trần Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Trần Gia P, sinh ngày 19/11/2019 cho bà Trần Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hữu T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 (hai triệu) đồng. Tiền cấp dưỡng

hai bên tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền bắt đầu từ ngày 01/5/2021 cho đến khi trẻ Phú tròn 18 tuổi.

Kể từ ngày bà Trần Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Hữu T không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về T sản chung và nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí dân sự đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Hữu T và bà Trần Thanh T phải nộp nhưng được miễn trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà ông T và bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0106399 ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, TP. HCM. Ông Nguyễn Hữu T và bà Trần Thanh T đã nộp đủ lệ phí.

2. Giấy chứng nhận kết hôn số 99 do Ủy ban nhân dân xã MA, huyện CM, tỉnh AG cấp ngày 30/9/2019 không còn giá trị.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 12;
- UBND xã MA, huyện CM, tỉnh AG;
- Các đương sự;
- Lưu.-

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Túy Như